

Số: 24/2023/QĐST - DS

Sóc Sơn, ngày 30 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22/8/2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2023/TLST - DS ngày 27 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22/8/2023 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X (XBank);**

Địa chỉ: Số xx phố Láng H, phường Láng H, quận Đống Đa, TP Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Ngô Chí D** - Chủ tịch HĐQT;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: **Ông Phạm Tuấn A** - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý XBank (Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ - HĐQT ngày 07/7/2020);

Người nhận ủy quyền lại của ông Phạm Tuấn A: **Ông Vũ Quốc T** - Cán bộ xử lý nợ Ngân hàng TMCP X (Theo Văn bản ủy quyền số: 1146/2023/UQ - LCC-KHCN2 ngày 25/5/2023).

2. Bị đơn: - **Anh Dương Minh Q**, sinh năm 1986.

- **Chị Lưu Thị H**, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn Vệ Linh, xã Phù Linh, huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Bà Lưu Thị N**, sinh năm 1957;
Địa chỉ: Thôn Đại Đ, xã Đại M, huyện Đông Anh, TP Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền vay: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP X và anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H xác nhận anh Dương Minh Q và chị Lưu Thị H còn nợ Ngân hàng TMCP X số tiền tạm tính đến hết ngày tạm tính đến ngày 22/8/2023 là: 385.884.425 đồng (trong đó, nợ gốc: 275.169.817 đồng; nợ lãi: 103.015.714 đồng (trong đó lãi trong hạn: 6.967.714 đồng, lãi quá hạn: 96.048.000 đồng) và phạt chậm trả: 7.197.725 đồng, cụ thể:

- Hợp đồng tín dụng số LN2101213321225 ngày 26/01/2021: Anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H còn nợ số tiền là: 355.940.387 đồng, trong đó nợ gốc: 262.146.297 đồng, nợ lãi: 86.095.196 đồng (trong đó lãi trong hạn: 6.967.714 đồng, lãi quá hạn: 79.127.482 đồng) và phạt chậm trả: 7.698.894 đồng.

- Hợp đồng thế tín dụng số: 379-P-3099690 ngày 05/01/2021: Anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H còn nợ số tiền là: 29.944.038 đồng, trong đó nợ gốc: 13.023.520 đồng, nợ lãi: 16.920.518 đồng.

Các bên thỏa thuận, anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H đồng ý trả Ngân hàng TMCP X toàn bộ số tiền trên chậm nhất vào ngày 30/11/2023.

2. Về lãi suất phát sinh: Anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H phải tiếp tục thanh toán tiền lãi, phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho Ngân hàng TMCP X, kể từ ngày 23/8/2023 đến khi tất toán xong khoản nợ.

3. Ghi nhận sự tự nguyện của Ngân hàng TMCP X và anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H, Lưu Thị N trong trường hợp anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ cho Ngân hàng TMCP X (bao gồm cả khoản vay theo Hợp đồng tín dụng và khoản vay theo thẻ tín dụng quốc tế) thì anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H và bà Lưu Thị N đồng ý để Ngân hàng TMCP X kê biên phát mại tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 18a, tờ bản đồ 25, địa chỉ: Thôn Đại Đ, xã Đại M, huyện

Đông Anh, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AN 441549, sổ vào sổ cấp GCN: 216/QĐUB/87/2008 do UBND huyện Đông Anh cấp ngày 09/9/2008 cho bà Lưu Thị N (Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 462/2021; quyền số 02-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 26/01/2021 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Khôi, thành phố Hà Nội) để thu hồi nợ.

4. Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP X, thì anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho XBank cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ.

5. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, anh Dương Minh Q, chị Lưu Thị H phải nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 9.647.110 đồng.

Trả lại Ngân hàng TMCP X số tiền 9.129.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số AA/2020/0006211 ngày 21/7/2023.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng

